

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục và phương thức thực hiện
đề tài, dự án khoa học và công nghệ thực hiện từ năm 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định tổ chức thực hiện và quản lý các đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 01/TTrSKHCN ngày 08/01/2025 về việc đề nghị phê duyệt danh mục và phương thức thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ thực hiện từ năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục và phương thức thực hiện 22 đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện từ năm 2025, cụ thể:

1. Đề tài khoa học và công nghệ thực hiện theo phương thức giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện: 01 đề tài

Đề tài: Nghiên cứu và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ bí mật Nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Giao trực tiếp cho Công an tỉnh chủ trì thực hiện.

2. Đề tài, dự án khoa học và công nghệ thực hiện theo phương thức tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện: 19 đề tài, 02 dự án

2.1. Đề tài: Nghiên cứu đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp đấu tranh phòng, chống các tội phạm cố ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm con người trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2.2. Đề tài: Nghiên cứu, đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2.3. Đề tài: Nghiên cứu khai thác công cụ số trong dạy học môn toán theo hướng phát triển năng lực khoa học cho học sinh trung học trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2.4. Đề tài: Phát triển kinh tế xanh nhằm hướng tới chiến lược tăng trưởng kinh tế bền vững tại tỉnh Tuyên Quang.

2.5. Đề tài: Điều tra, phân tích, dự báo và xây dựng, triển khai các phương án phòng ngừa, đảm bảo an ninh môi trường, an ninh nguồn nước trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2.6. Đề tài: Nghiên cứu thực trạng và giải pháp phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch cộng đồng của huyện Na Hang và huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

2.7. Đề tài: Một số giải pháp thu hút và phát huy nguồn lực của cộng đồng người Tuyên Quang ở nước ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2.8. Đề tài: Xây dựng mô hình du lịch sinh thái cộng đồng gắn với phát triển sinh kế bền vững tại khu vực Na Hang - Lâm Bình.

2.9. Đề tài: Nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm bưởi Soi Hà, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu.

2.10. Đề tài: Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm OCOP 4 sao và tiềm năng 5 sao của tỉnh Tuyên Quang.

2.11. Đề tài: Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống nhãn chín sớm, góp phần nâng cao hiệu quả và phát triển sản xuất nhãn bền vững tại tỉnh Tuyên Quang.

2.12. Đề tài: Nghiên cứu, đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nhằm giải quyết vấn đề về đất ở, đất sản xuất, đảm bảo sinh kế cho người dân sống trong vùng quy hoạch là rừng đặc dụng và rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2.13. Đề tài: Nghiên cứu ứng dụng than sinh học để cải tạo đất và cố định kim loại trên đất trồng cây ăn quả có múi (bưởi, cam) tại tỉnh Tuyên Quang.

2.14. Đề tài: Nghiên cứu chọn giống và gây trồng cây Trám đen ghép (*Carnarium tramdenum* Dai & Ykovl.) tạo sinh kế và nâng cao thu nhập cho người trồng rừng ở huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

2.15. Đề tài: Nghiên cứu, thúc đẩy phát triển các sản phẩm từ cây Chè Shan tuyết và Mật ong trên địa bàn huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang hướng tới sản xuất hàng hóa trong nước và xuất khẩu.

2.16. Đề tài: Nghiên cứu xác định chỉ tiêu, định mức kinh tế kỹ thuật sử dụng thuốc nổ phù hợp trong khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2.17. Đề tài: Xây dựng mô hình kết nối thư viện dùng chung giữa Trường Đại học Tân Trào với các trường phổ thông tại Tuyên Quang, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục hiện nay.

2.18. Đề tài: Nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình trồng cây Trà hoa vàng (*Camellia sp.*) và hướng tới phát triển sản phẩm OCOP tại huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

2.19. Đề tài: Nghiên cứu thực trạng quản lý, điều trị viêm gan B ở người trưởng thành và đánh giá kết quả điều trị viêm gan B bằng Tenofovir tại tỉnh Tuyên Quang.

2.20. Dự án: Nghiên cứu bảo tồn giống và phát triển sản xuất sản phẩm gạo nếp Cái Hoa Vàng huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang theo chuỗi giá trị.

2.21. Dự án: Số hóa 3D và xây dựng Bảo tàng tỉnh Tuyên Quang thành Bảo tàng thực tế ảo phục vụ lưu trữ và phát huy giá trị các hiện vật vào giáo dục và phát triển du lịch địa phương.

Điều 2. Thời hiệu thực hiện danh mục đề tài, dự án

1. Việc phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm và nội dung, kinh phí, phương thức, thời gian thực hiện đề tài, dự án được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này phải thực hiện xong trước ngày 30/10/2025.

2. Quá thời hạn tại khoản 1 Điều này, danh mục đề tài, dự án chưa được phê duyệt hết hiệu lực thi hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ thông báo công khai danh mục và phương thức thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện từ năm 2025 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này; chủ trì, phối hợp với các ngành, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Các tổ chức chủ trì thực hiện đề tài, dự án theo phương thức tuyển chọn thực hiện đề tài, dự án được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này hoàn chỉnh hồ sơ thực hiện đề tài, dự án; trình cơ quan có chức năng của tỉnh thẩm định theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh Tuyên Quang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thủ trưởng tổ chức chủ trì thực hiện đề tài, dự án được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- | | |
|--|-----------|
| <ul style="list-style-type: none"> - Thường trực Tỉnh ủy; - Thường trực HĐND tỉnh; - Chủ tịch UBND tỉnh; - Các PCT UBND tỉnh; - Như Điều 3; - Các PCVP UBND tỉnh; - TP: TH, KT, THVX; - Chuyên viên: CN, TC; - Lưu: VT- KT (Cườngvv). | (báo cáo) |
|--|-----------|

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Việt Phương